

Bản án số: 26/2024/HS-ST.  
Ngày: 26/01/2024

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƠN TRẠCH – TỈNH ĐỒNG NAI

*-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Oanh

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Trần Thanh Phương

Ông Hoài Đức Huệ

*- Thư ký phiên Tòa:* Bà Quân Thu Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Hồng Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2024, Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2024/TLST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. **Vũ Văn T** (tên gọi khác không) – Sinh năm 1984 tại tỉnh Thanh Hóa.

Nơi đăng ký thường trú: **Thôn H, xã X, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.**

Chỗ ở hiện nay: **Ấp Đ, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai.**

Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: Lớp 9/12 - Nghề nghiệp: Lái xe.

Con ông: **Vũ Văn T1** và bà **Nguyễn Thị H**

Bị cáo có vợ tên là **Bùi Thị T2**, sinh năm 1987 và có 01 con sinh năm 2007.

Tiền án:

- Tại Bản án số 593/2020/HSST ngày 05/11/2020, **T** bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tuyên phạt mức án 12 tháng tù về tội “Đánh bạc” theo điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự.

- Tại Bản án số 157/2020/HS-ST ngày 28/12/2020, **T** bị Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai tuyên phạt mức án 10 tháng tù về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/9/2023, sau đó chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc **Công an huyện N.**

**2. Trần Đình S** (Tên gọi khác không); Sinh năm 1986 tại tỉnh Nghệ An. Nơi đăng ký thường trú: thôn E, xã E, huyện S, tỉnh Phú Yên. Chỗ ở hiện nay: ấp B, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai. Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: Lớp 10/12 - Nghề nghiệp: Cơ khí. Con ông: **Trần Đình T3** và bà **Trần Thị H1**. Bị cáo có vợ tên là **Trương Mỹ T4**, sinh năm 1986; có 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2018. Tiền án, tiền sự: Không. Bị can bị tạm giữ từ ngày 29/9/2023 đến 07/10/2023 được hủy bỏ tạm giữ. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

**3. Phạm Minh P** (Tên gọi khác: Không); Sinh năm 1980 tại tỉnh Đồng Nai. Nơi cư trú: khu P, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đồng Nai. Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: Lớp 12/12 - Nghề nghiệp: Tài xế. Con ông **Phạm D** và bà **Phạm Thị T5**. Bị cáo có vợ tên là **Dương Thị Thu H2**, sinh năm 1981; có 03 con, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2012. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/9/2023 đến 07/10/2023 được hủy bỏ tạm giữ. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

### NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do muốn có tiền tiêu xài nên vào lúc 12 giờ ngày 29/9/2023, tại phòng nghỉ trưa tập thể của bãi xe L thuộc ấp P, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai. **Vũ Văn T**, **Trần Đình S**, **Phạm Minh P** cùng rủ nhau đánh bài cào rùa 03 lá thắng thua bằng tiền.

Cách thức đánh bạc như sau: Người chơi sử dụng bộ bài tây 52 lá chia đều cho mỗi người (tự) 03 lá để tính điểm cao điểm nhất thì người đó sẽ thắng tiền của những người chơi còn lại, cách thức tính điểm các điểm tương ứng với các con số trên lá bài, còn các lá J, Q, K tương ứng mỗi lá 10 điểm, mỗi người đặt cược 200.000 đồng/ván để thắng thua với nhau.

Quá trình đánh bạc:

- **Vũ Văn T** mang theo 3.300.000 đồng để đánh bạc và thắng 4.000.000 đồng. Khi bị phát hiện **T** để toàn bộ số tiền dưới chiếu bạc và bị thu giữ.

- **Trần Đình S** mang theo 4.700.000 đồng để đánh bạc và bị thua số tiền 2.000.000 đồng. Khi bị phát hiện **S** để toàn bộ số tiền dưới chiếu bạc và bị thu giữ.

- **Phạm Minh P** mang theo 3.000.000 đồng để đánh bạc và bị thua số tiền 2.000.000 đồng. Khi bị phát hiện **P** để toàn bộ số tiền dưới chiếu bạc và bị thu giữ.

Tất cả đánh bạc đến 13 giờ 30 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

- Vật chứng liên quan đến việc đánh bạc đã bị thu giữ bao gồm: 11.000.000 đồng của các bị cáo dùng vào việc đánh bạc để dưới chiếu bạc và 01 bộ bài tây 52 lá (đã qua sử dụng) là công cụ các bị cáo dùng đánh bạc.

\* Tại bản cáo trạng số 29/CT.VKS-NT ngày 11/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai truy tố các bị cáo **Vũ Văn T**, **Trần Đình S**, **Phạm Văn P1** về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, 38, 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo **Vũ Văn T** từ 18 tháng đến 24 tháng tù giam về tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, điều 17, Điều 35 Điều 58 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo **Trần Đình S** từ 20 triệu đến 30 triệu đồng.

Xử phạt bị cáo **Phạm Minh P** từ 20 triệu đến 30 triệu đồng.

Và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Đề nghị buộc các bị cáo chịu án phí theo luật.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên Tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố. Các bị cáo không tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên, các bị cáo nói lời nói sau cùng xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra **Công an huyện N**, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về trách nhiệm hình sự: Vào ngày 29/9/2023 tại phòng nghỉ trưa tập thể của **bãi xe L** thuộc **ấp P, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai**. **Vũ Văn T, Trần Đình S, Phạm Minh P** đã thực hiện hành vi đánh bạc với nhau dưới hình thức đánh bài cào rùa 03 lá thắng thua bằng tiền với số tiền dùng vào việc đánh bạc là 11.000.000 đồng thì bị bắt quả tang.

Vì vậy có đủ căn cứ và cơ sở xác định hành vi của các bị cáo **Vũ Văn T**, **Trần Đình S**, **Phạm Minh P** đã phạm vào tội “Đánh bạc” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015(được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ.

[3]. Về nhân thân, tính chất mức độ của hành vi phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Các bị cáo **Trần Đình S**, **Phạm Minh P** có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự.

Bị cáo **Vũ Văn T** có nhân thân xấu.

Tính chất, mức độ của hành vi: Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an tại địa phương, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội khác.

Xét vai trò của các bị cáo: Tại phiên tòa và trong hồ sơ các bị cáo khai nhận thể hiện hành vi của các bị cáo là bộc phát do ham chơi cờ bạc khi thấy có bộ bài trên cửa, các bị cáo cùng nảy sinh ý định chơi cờ bạc ăn thua bằng tiền, không ai là người đứng ra rủ rê trước, không có người chủ mưu cầm đầu nên xét vai trò của các bị cáo trong vụ án là như nhau.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo **Vũ Văn T** phạm tội thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tất cả các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Các bị cáo khai nhận có hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính trong gia đình nên xem xét cho các bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo **Trần Đình S**, **Phạm Minh P** phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, chưa tiền án, tiền sự nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS. Hội đồng xét xử sẽ xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo được hưởng khi quyết định hình phạt nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật hình sự.

Bị cáo **Trần Đình S**, **Phạm Minh P** có nơi cư trú rõ ràng, biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên Hội đồng xét thấy chỉ cần áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo là đủ tính răn đe. Đối với bị cáo **Vũ Văn T** có tiền án chưa được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học cảnh tỉnh cho mình mà lại tiếp tục phạm tội thể hiện bị cáo xem thường pháp luật do đó cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật. Tuy nhiên xét bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, bị cáo có con còn nhỏ lại là lao động chính trong gia đình nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về với gia đình hòa nhập với xã hội để là người công dân có ích.

[4]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ các Điều 46, 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 11.000.000 đồng của các bị cáo dùng vào việc đánh bạc để dưới chiếu bạc.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tây 52 lá đã sử dụng công cụ các bị cáo dùng vào việc phạm tội.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch về tội danh, điều luật áp dụng đối với các bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận. Riêng phần đề xuất về hình phạt đối với bị cáo **Vũ Văn T** là chưa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng vào các Điều 326, 327 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 321, 322 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố **Vũ Văn T**, **Trần Đình S**, **Phạm Minh P** phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, 38, 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo **Vũ Văn T** 10 (mười) tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 29/9/2023.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, 35, 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo **Trần Đình S** 20.000.000đồng (hai mươi triệu đồng).

Xử phạt bị cáo **Phạm Minh P** 20.000.000đồng (hai mươi triệu đồng).

Về xử lý vật chứng: Căn cứ các Điều 46, 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước:

+ 11.000.000 đồng của các bị cáo dùng vào việc đánh bạc.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tây 52 lá (đã sử dụng).

(Vật chứng và tiền trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhơn Trạch đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/01/2024 và Biên lai thu tiền số 0007316 ngày 25/01/2024).

\* Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo **Trần Đình S**, **Vũ Văn T**, **Phạm Minh P** mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận: TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- Bị cáo; **Thẩm phán–Chủ tọa phiên tòa**
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Nhơn Trạch;
- Công an huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- Lưu hồ sơ vụ án, AV

**Lê Thị Oanh**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Oanh**

**Nơi nhận: TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- Bị cáo; **Thẩm phán–Chủ tọa phiên tòa**
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Nhơn Trạch;
- Công an huyện Nhơn Trạch;
- Chi cục THADS huyện Nhơn Trạch;
- Lưu hồ sơ vụ án, AV

**Lê Thị Oanh**

**Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa**

**Phan Thị Xuân**